

Số: 171/2016/NQ-HĐND

Võ Nhai, ngày 22 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐND huyện Võ Nhai
khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ
KHÓA XIX – KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20/11/2015;

Xét Tờ trình số 140/TTr-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Thường trực HĐND huyện về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐND huyện Võ Nhai khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của HĐND huyện Võ Nhai khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2. Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND huyện, các đại biểu HĐND huyện và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Võ Nhai khóa XIX, nhiệm kỳ 2016-2021, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 18/8/2016./.

Nơi nhận:

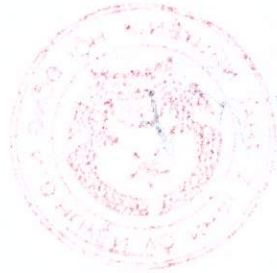
- Như Điều 2 (T/H);
- TT HĐND, UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Trung tâm Công báo tỉnh Thái Nguyên;
- TT Huyện uỷ, TT HĐND huyện;
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐVP, TH₅.

(Chữ ký)

CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Hiền



**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ
KHÓA XIX, NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

*(Ban hành kèm theo Nghị Quyết số: 171/2016/NQ-HĐND
ngày 22/8/2016 của HĐND huyện Võ Nhai)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân (viết tắt là HĐND) huyện Võ Nhai khoá XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các đại biểu HĐND huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện Võ Nhai có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các đại biểu HĐND huyện hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

2. Ngoài việc chấp hành các quy định nêu trên tại Quy chế này; HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các đại biểu HĐND huyện phải chấp hành quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND huyện

1. HĐND huyện Võ Nhai khoá XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 bao gồm các đại biểu HĐND huyện do cử tri huyện Võ Nhai bầu ra; có cơ cấu tổ chức như sau:

a) Thường trực HĐND gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng các ban của HĐND huyện.

b) Ban của HĐND huyện gồm 02 ban: Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội.

c) Tổ đại biểu HĐND huyện gồm 03 Tổ đại biểu.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện Võ Nhai thực hiện theo các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của HĐND và UBND huyện. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện phân công cán bộ, công chức tham mưu giúp việc cho hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND HUYỆN

Điều 5. Kỳ họp HĐND huyện

1. Các kỳ họp của HĐND huyện:

a) HĐND huyện họp mỗi năm ít nhất hai kỳ. HĐND huyện quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của năm sau tại kỳ họp cuối năm trước (thông qua nghị quyết của HĐND huyện về chương trình hoạt động năm sau).

b) HĐND huyện họp bất thường khi Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện yêu cầu.

c) HĐND huyện họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, HĐND huyện họp kín theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện.

d) Thường trực HĐND huyện quyết định triệu tập kỳ họp kèm theo dự kiến chương trình kỳ họp trước ngày khai mạc kỳ họp chậm nhất là 20 ngày đối với kỳ họp thường lệ và trước 07 ngày đối với kỳ họp bất thường.

đ) Việc sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp HĐND huyện phải được quá nửa tổng số đại biểu HĐND huyện biểu quyết nhất trí.

f) Quyết định triệu tập kỳ họp và dự kiến chương trình kỳ họp HĐND huyện được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương trước ngày khai mạc chậm nhất là 10 ngày đối với kỳ họp thường lệ và 03 ngày đối với kỳ họp bất thường.

2. Chuẩn bị kỳ họp:

a) Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm chủ trì công tác chuẩn bị kỳ họp HĐND theo quy định của pháp luật, gồm các nội dung sau:

- Tổ chức hội nghị với Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện và các Ban của HĐND huyện để thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri giữa hai kỳ họp báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp.

- Tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND huyện chuyển đến và yêu cầu người có thẩm quyền trả lời chất vấn.

- Theo dõi kết quả thực hiện các giải pháp nêu trong nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp trước, đôn đốc người trả lời chất vấn báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp tiếp theo.

- Chỉ đạo, phân công, kiểm tra, đôn đốc các Ban của HĐND huyện thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp.

- Chỉ đạo các Tổ đại biểu HĐND, các đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri trước kỳ họp.

- Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện trong công tác tham mưu, chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ họp và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan gửi tài liệu kỳ họp theo quy định.

b) Các Ban của HĐND có trách nhiệm:

- Báo cáo công tác 06 tháng, báo cáo công tác năm.

- Đề xuất Thường trực HĐND huyện các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách trình kỳ họp.

- Căn cứ thông báo của Thường trực HĐND huyện về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, chuẩn bị các văn bản, tài liệu thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ kỳ họp.

- Tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

- Tổ chức họp Ban để lấy ý kiến đóng góp và đề xuất nội dung chất vấn của các thành viên Ban, chuyển đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp; phân công thành viên Ban theo dõi, giám sát việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thuộc lĩnh vực phụ trách, kịp thời có ý kiến yêu cầu người trả lời chất vấn làm rõ những nội dung chất vấn khi cần thiết.

c) Các Tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm:

- Báo cáo công tác 06 tháng, báo cáo công tác năm;

- Tổ chức cho các đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri và báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

- Họp Tổ lấy ý kiến đóng góp của đại biểu HĐND huyện đối với dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp; phản ánh tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương và tổng hợp đề xuất nội dung chất vấn tại kỳ họp. Kết quả họp Tổ phải lập thành biên bản, gửi đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện.

d) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm:

- Tích cực nghiên cứu và tham gia ý kiến vào dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, đề xuất đưa vào chương trình kỳ họp các nội dung cấp bách, bức xúc tại địa phương.

- Tiếp xúc cử tri để tiếp thu ý kiến, kiến nghị nguyện vọng của cử tri về những vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp và ý kiến, kiến nghị của cử tri với HĐND huyện và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Chủ động nghiên cứu tài liệu phục vụ kỳ họp, tích cực chuẩn bị các nội dung để tham gia thảo luận tại kỳ họp và gửi Thường trực HĐND huyện các nội dung chất vấn đề chuyển đến cơ quan, cá nhân được chất vấn.

3. Tổ chức, điều hành kỳ họp:

Chủ tịch HĐND huyện chủ tọa kỳ họp, bảo đảm thực hiện chương trình nội dung kỳ họp và những quy định về kỳ họp HĐND huyện. Các Phó Chủ tịch HĐND huyện cùng Chủ tịch HĐND huyện điều hành phiên họp và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐND huyện.

4. Các hoạt động tại kỳ họp:

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện thực hiện các nội dung sau:

a) Xem xét, thảo luận các báo cáo quy định tại Điều 59, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các báo cáo khác theo quy định.

b) Xem xét, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền nhằm bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Thực hiện chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn theo quy định tại Điều 60, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ các chức vụ quy định tại Điều 63, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

đ) Bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu trong các trường hợp quy định tại Điều 64, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

e) Miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu và cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND huyện theo quy định.

f) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

5. Hoạt động sau kỳ họp:

a) Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện hoàn chỉnh các dự thảo nghị quyết đã được HĐND huyện thông qua, trình Chủ tịch HĐND huyện hoặc Chủ tọa kỳ họp ký trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ họp; ban hành văn bản đôn đốc người trả lời chất tại kỳ họp thực hiện các giải pháp, cam kết nêu trong nội dung trả lời chất vấn và phân công các Ban của HĐND giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung trả lời chất vấn thuộc lĩnh vực phụ trách.

b) Chậm nhất là 20 ngày, kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND huyện phối hợp với Mặt trận tổ quốc huyện tổ chức cho các đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri, báo cáo kết quả kỳ họp, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền; đồng thời phổ biến và giải thích các nghị quyết của HĐND huyện, vận động Nhân dân thực hiện các nghị quyết đó.

c) Chậm nhất là 10 ngày, kể từ ngày bế mạc kỳ họp, nghị quyết, đề án, báo cáo, biên bản của kỳ họp HĐND huyện phải được gửi tới Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

d) Nghị quyết của HĐND huyện phải được gửi đến các cơ quan, tổ chức hữu quan để thực hiện. Nghị quyết của HĐND huyện được đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết và lưu trữ theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Phiên họp Thường trực HĐND huyện

1. Phiên họp Thường trực HĐND huyện là hình thức hoạt động chủ yếu của Thường trực HĐND huyện. Tại phiên họp, Thường trực HĐND thảo luận và quyết định các nội dung sau:

a) Những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại điều 104, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐND huyện mà HĐND huyện giao cho Thường trực HĐND huyện giải quyết giữa 02 kỳ họp và phải được các Ban của HĐND huyện thẩm tra theo quy định.

c) Những vấn đề phát sinh giữa 02 kỳ họp theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước cấp trên giao cho Thường trực HĐND huyện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện họp thường kỳ mỗi tháng một lần. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch HĐND huyện hoặc Phó Chủ tịch HĐND huyện. Phiên họp Thường trực HĐND huyện phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Thường trực HĐND huyện tham dự.

3. Chủ tịch HĐND huyện quyết định thời gian, chương trình, chỉ đạo việc chuẩn bị và chủ tọa phiên họp Thường trực HĐND huyện; nếu Chủ tịch HĐND huyện vắng mặt thì một Phó Chủ tịch HĐND huyện được Chủ tịch HĐND huyện ủy quyền chủ tọa phiên họp.

4. Thành viên của Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, trường hợp vắng mặt phải báo cáo và được Chủ tọa phiên họp đồng ý.

5. Đại diện Thường trực Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND huyện.

6. Đại diện lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện; Viện Kiểm sát nhân dân huyện; người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng, Phó các Ban của HĐND huyện; đại diện các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; các cơ quan, tổ chức hữu quan có thể được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND huyện khi bàn về vấn đề có liên quan.

7. Thường trực HĐND huyện quy định chi tiết việc chuẩn bị, thẩm định, thẩm tra, trình và thảo luận, quyết định các nội dung tại phiên họp Thường trực HĐND huyện.

Điều 7. Hoạt động thẩm tra của các Ban của HĐND huyện

1. Nội dung thẩm tra của các Ban tại các kỳ họp HĐND huyện và phiên họp Thường trực HĐND huyện được thực hiện theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

2. Chuẩn bị cho việc thẩm tra:

a) Chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân tổ chức hội nghị thẩm tra theo sự phân công của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân.

b) Các Ban của HĐND huyện cử thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; khi xét thấy cần thiết có thể yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan liên quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến của những người có chuyên môn nghiệp vụ về vấn đề đó; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án mà Ban thẩm tra.

3. Việc thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án..., được thực hiện theo trình tự sau đây:

a) Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình bày.

b) Đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan phát biểu ý kiến.

c) Các thành viên của Ban thảo luận.

d) Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án phát biểu ý kiến nếu thấy cần thiết.

đ) Chủ tọa cuộc họp kết luận.

4. Báo cáo thẩm tra cần đánh giá về sự phù hợp của dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án... với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện; nêu rõ quan điểm và đề xuất phương án xử lý đối với những nội dung còn có ý kiến khác nhau.

Điều 8. Hoạt động của Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

a) Tổ chức giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND huyện trên địa bàn hoặc về các vấn đề do HĐND hoặc Thường trực HĐND huyện phân công.

b) Thực hiện các nội dung được quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 5 của Quy chế này.

c) Tổ chức đề các đại biểu tiếp xúc, báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp và tuyên truyền, giải thích, vận động Nhân dân thực hiện nghị quyết của HĐND huyện.

d) Căn cứ vào kế hoạch tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện xây dựng kế hoạch phân công các đại biểu HĐND của tổ đang công tác và làm việc tại địa bàn ứng cử tiếp công dân theo quy định, ngay từ đầu năm.

e) Gửi báo cáo công tác và biên bản họp tổ theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

2. Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm:

a) Điều hành và chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Tổ.

b) Điều hành các phiên họp Tổ; tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu trong Tổ, báo cáo Thường trực HĐND huyện.

c) Thay mặt Tổ đại biểu HĐND huyện giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Thường trực Ủy ban MTTQ huyện; Thường trực Ủy ban MTTQ, Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn; các đơn vị có liên quan và công dân.

d) Phối hợp với Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, Thường trực HĐND, UBND các cấp tổ chức tiếp xúc cử tri, tiếp dân theo quy định và tổng hợp báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND huyện.

đ) Phối hợp với các Đoàn giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát trên địa bàn.

Điều 9. Giám sát của HĐND huyện

1. HĐND huyện thực hiện quyền giám sát của mình tại kỳ họp HĐND huyện và các hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện.

2. HĐND huyện thực hiện quyền giám sát thông qua các hoạt động sau đây:

a) Xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện và các

báo cáo khác theo quy định tại Điều 59, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

b) Xem xét trả lời chất vấn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND huyện.

c) Xem xét quyết định của UBND huyện, nghị quyết của HĐND cấp xã, thị trấn có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND huyện theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện. Trình tự xem xét thực hiện theo quy định tại Điều 61, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Giám sát chuyên đề.

đ) Lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu.

3. Chương trình giám sát của HĐND huyện: Thực hiện theo Điều 58 Luật hoạt động giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, cụ thể:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân dự kiến chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân trên cơ sở đề nghị của các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và kiến nghị của cử tri ở địa phương trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định tại kỳ họp giữa năm của năm trước.

Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 của năm trước, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và cử tri ở địa phương gửi đề nghị, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân. Đề nghị, kiến nghị giám sát phải nêu rõ sự cần thiết, nội dung, phạm vi, đối tượng giám sát.

Văn phòng HĐND và UBND huyện giúp Hội đồng nhân dân huyện tập hợp, tổng hợp đề nghị, kiến nghị giám sát và báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân. Thường trực Hội đồng nhân dân thảo luận và dự kiến chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân để trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp giữa năm của Hội đồng nhân dân.

b) HĐND huyện quyết định chương trình giám sát hàng năm theo trình tự sau:

- Thường trực HĐND huyện trình bày tờ trình về dự kiến chương trình giám sát.

- HĐND huyện thảo luận;

- HĐND huyện biểu quyết thông qua chương trình giám sát của HĐND huyện.

c) Thường trực HĐND huyện ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình giám sát của HĐND huyện, trừ trường hợp giám sát chuyên đề theo

quy định tại Điều 62, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân tại kỳ họp giữa năm sau của Hội đồng nhân dân.

Điều 10. Giám sát của Thường trực HĐND huyện

1. Các hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện:

a) Xem xét các quyết định của UBND huyện và nghị quyết của HĐND cấp xã, thị trấn có dấu hiệu trái với Hiến pháp, Luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND huyện theo Điều 68, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

b) Chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn tại phiên họp của Thường trực HĐND đối với những người được chất vấn quy định tại Điều 69, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

c) Giám sát chuyên đề theo quy định tại Điều 70, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND huyện theo Điều 72, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

đ) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

e) Giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2. Chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện:

a) Thường trực HĐND huyện quyết định chương trình giám sát hàng năm của mình căn cứ vào chương trình giám sát của HĐND và ý kiến của các thành viên Thường trực HĐND huyện, đề nghị của các Ban của HĐND, đại biểu HĐND, Ủy ban MTTQ huyện và ý kiến, kiến nghị của cử tri trong huyện.

Chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp cuối năm của HĐND huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện tập hợp, tổng hợp đề nghị giám sát của các Ban của HĐND, đại biểu HĐND, Ủy ban MTTQ tham mưu giúp Thường trực HĐND huyện xây dựng chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện.

b) Chương trình giám sát hàng năm được Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp cuối năm trước của HĐND huyện theo trình tự sau:

- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện trình dự kiến chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện.

- Thường trực HĐND huyện thảo luận;

- Thường trực HĐND huyện thông qua chương trình giám sát.

c) Căn cứ vào chương trình giám sát đã được thông qua, Thường trực HĐND huyện phân công thành viên Thường trực HĐND huyện thực hiện các nội dung trong chương trình; giao các Ban của HĐND huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình và báo cáo kết quả với Thường trực HĐND huyện khi cần thiết.

d) Thường trực HĐND huyện báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát hàng năm của mình với Hội đồng nhân dân vào kỳ họp giữa năm của năm sau.

3. Xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát:

a) Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm xem xét báo cáo theo trình tự sau:

- Trưởng Đoàn giám sát trình bày báo cáo.

- Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát được mời tham dự phiên họp phát biểu ý kiến.

- Thường trực HĐND huyện thảo luận. Trong quá trình thảo luận, đại diện Đoàn giám sát có thể trình bày bổ sung những vấn đề có liên quan.

- Chủ tọa cuộc họp kết luận. Kết luận của Thường trực HĐND huyện được gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

c) Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND huyện đề nghị HĐND huyện xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát tại kỳ họp gần nhất.

Điều 11. Giám sát của các Ban HĐND huyện

1. Các hoạt động giám sát của các Ban HĐND huyện:

a) Thẩm tra các báo cáo do HĐND, Thường trực HĐND huyện phân công theo quy định tại Điều 78, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

b) Giám sát quyết định của UBND huyện, nghị quyết của HĐND cấp xã, thị trấn theo quy định tại Điều 79, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

c) Giám sát chuyên đề theo quy định tại Điều 80, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định tại Điều 82, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

2. Chương trình giám sát của các Ban HĐND huyện:

a) Ban của HĐND huyện lập chương trình giám sát hàng năm căn cứ vào chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và ý kiến các thành viên của Ban của HĐND huyện.

b) Chương trình giám sát hàng năm của các Ban HĐND huyện được các Ban HĐND huyện xem xét, quyết định vào cuối năm trước. Trưởng Ban HĐND huyện tổ chức thực hiện chương trình giám sát; trường hợp cần thiết, chương trình giám sát có thể được điều chỉnh.

3. Xem xét báo cáo của Đoàn giám sát:

a) Căn cứ vào tính chất, nội dung của vấn đề được giám sát, Ban HĐND huyện tổ chức phiên họp để xem xét, thảo luận về báo cáo của Đoàn giám sát theo trình tự sau:

- Trưởng đoàn giám sát trình bày báo cáo.
- Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát được mời tham dự phiên họp phát biểu ý kiến.
- Ban của HĐND huyện thảo luận.
- Chủ tọa phiên họp kết luận; Ban của HĐND huyện biểu quyết khi xét thấy cần thiết.

b) Báo cáo kết quả giám sát của các Ban của HĐND huyện phải nêu rõ kiến nghị về các biện pháp cần thiết.

c) Báo cáo kết quả giám sát của các Ban của HĐND huyện gửi đến Thường trực HĐND, HĐND huyện và cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

d) Ban của HĐND huyện có trách nhiệm theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

Điều 12. Giám sát của đại biểu HĐND, Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Đại biểu HĐND huyện giám sát thông qua các hoạt động sau đây:

a) Chất vấn những người được chất vấn quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 5 và thực hiện chất vấn theo quy định tại Điều 84, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

b) Giám sát quyết định của UBND huyện và nghị quyết của HĐND cấp xã, thị trấn theo quy định tại Điều 85, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

c) Giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương theo quy định tại Điều 86, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định tại Điều 87, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

2. Tổ đại biểu HĐND huyện giám sát việc tuân theo Hiến pháp, Luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND

huyện tại địa phương theo quy định của pháp luật và giám sát các vấn đề do HĐND hoặc Thường trực HĐND huyện phân công; tổ chức đề đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát.

Điều 13. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

1. Thường trực HĐND huyện giám sát việc thi hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo; tổ chức Đoàn giám sát hoặc giao cho các Ban của HĐND huyện giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương.

2. Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Thường trực HĐND huyện yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; trường hợp không đồng ý với việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó thì yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của Thường trực HĐND và báo cáo Thường trực HĐND huyện trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ra quyết định giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri

1. Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri và chuẩn bị báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri đối với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trình HĐND huyện.

2. Thường trực HĐND huyện xem xét báo cáo việc giải quyết kiến nghị của cử tri theo trình tự sau:

- a) Đại diện UBND huyện trình bày báo cáo.
- b) Cơ quan thẩm tra trình bày báo cáo thẩm tra.
- c) Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân được mời tham dự phiên họp phát biểu ý kiến.
- d) Thường trực HĐND huyện thảo luận.
- đ) Chủ tọa phiên họp kết luận.

3. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo xây dựng báo cáo giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri và dự thảo nghị quyết về việc giải quyết kiến nghị của cử tri trình HĐND huyện.

4. Báo cáo kết quả giải quyết được gửi các cơ quan có liên quan và cá nhân cử tri có ý kiến, kiến nghị.

Điều 15. Tiếp xúc cử tri

1. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Thường trực Ủy ban MTTQ huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri. Kế hoạch tiếp xúc cử tri được gửi đến UBND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và thông báo cho HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi tiếp xúc cử tri thực hiện.

2. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp HĐND huyện. Hàng năm, Tổ đại biểu HĐND huyện phân công và tổ chức để các đại biểu được bầu trong một đơn vị bầu cử đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri tại 100% số xã, thị trấn thuộc đơn vị bầu cử đã bầu ra mình.

3. Tại hội nghị tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND huyện báo cáo cử tri các nội dung sau:

a) Dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp (đối với hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp); kết quả kỳ họp HĐND huyện (đối với hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp).

b) Tình hình, kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

c) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND huyện về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương.

4. Tại hội nghị tiếp xúc trước kỳ họp cuối năm, đại biểu HĐND huyện báo cáo kết quả hoạt động trong năm của đại biểu trước cử tri, đồng thời gửi báo cáo về Thường trực HĐND huyện theo quy định.

5. Nội dung, trình tự hội nghị tiếp xúc cử tri thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 16. Tiếp xúc cử tri tại đơn vị công tác, nơi cư trú, tiếp xúc cử tri theo chuyên đề

1. Giữa hai kỳ họp, đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm bố trí thời gian để tiếp xúc cử tri, lắng nghe, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri và nhân dân nơi cư trú, nơi làm việc hoặc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề.

2. Kết quả tiếp xúc cử tri nơi cư trú, nơi công tác; tiếp xúc cử tri theo chuyên đề của đại biểu HĐND huyện được tổng hợp, báo cáo về Thường trực HĐND huyện và gửi đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Tiếp công dân

1. Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện:

a) Thường trực HĐND huyện phối hợp với UBND huyện và các cơ quan thuộc UBND huyện tổ chức tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại Trụ sở tiếp dân của UBND huyện. Chủ tịch HĐND huyện có thể ủy nhiệm cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tiếp công dân nhưng phải bố trí thời gian để trực tiếp tiếp công dân ít nhất 01 ngày/quý.

b) Trong trường hợp cần thiết, để xem xét các vấn đề bức xúc, phức tạp tại địa phương được đông đảo cử tri quan tâm, kiến nghị, Thường trực HĐND huyện tổ chức tiếp công dân riêng.

c) Văn phòng HĐND và UBND huyện bố trí lãnh đạo Văn phòng và công chức có đủ trình độ, năng lực và am hiểu về pháp luật để phục vụ Thường trực HĐND huyện tiếp công dân; đồng thời phối hợp với các Tổ đại biểu HĐND huyện tạo điều kiện cho đại biểu HĐND huyện tiếp công dân theo quy định.

2. Tiếp công dân của đại biểu HĐND huyện

a) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm bố trí thời gian tiếp công dân tại nơi công tác, nơi cư trú để thu tiếp thu ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của công dân; giải thích, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và nhận đơn thư của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

b) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Trong trường hợp xét thấy việc giải quyết không thoả đáng, đại biểu HĐND huyện có quyền gặp người đứng đầu cơ quan, tổ chức để tìm hiểu, yêu cầu xem xét lại. Khi cần thiết, đại biểu HĐND huyện có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó giải quyết.

3. Thời gian, địa điểm tiếp công dân của đại biểu HĐND huyện được công bố công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của huyện.

Mục 2

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN

Điều 18. Mối quan hệ của Thường trực HĐND với các Ban của HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo hoạt động của các Ban của HĐND thông qua các việc sau:

a) Phân công các Ban của HĐND huyện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án... liên quan đến lĩnh vực phụ trách, trình kỳ họp HĐND hoặc phiên họp Thường trực HĐND huyện.

b) Xem xét, cho ý kiến về chương trình, nội dung giám sát; về chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác hàng quý, 6 tháng, cả năm của các Ban.

c) Phân công các Ban của HĐND thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát của HĐND và Thường trực HĐND huyện.

d) Yêu cầu các ban của HĐND huyện điều chỉnh kế hoạch giám sát của mình, bảo đảm để hoạt động giám sát không bị trùng lặp, chồng chéo.

2. Thường trực HĐND huyện thực hiện việc điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND huyện thông qua các hoạt động sau:

a) Hàng tháng, tổ chức giao ban với lãnh đạo các Ban để phối hợp hoạt động, đánh giá về tình hình và kết quả hoạt động của các Ban HĐND huyện.

b) Tổng hợp kết quả giám sát trình HĐND huyện.

c) Xem xét kết quả giám sát của Ban khi thấy cần thiết.

3. Đôn đốc các Ban của HĐND huyện thực hiện chương trình hoạt động.

4. Tham dự các phiên họp của các Ban của HĐND huyện khi được mời dự.

Điều 19. Mối quan hệ của Thường trực HĐND huyện với đại biểu, Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Đôn đốc các Tổ đại biểu tổ chức tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của cử tri và thực hiện các nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện. Tiếp nhận và tổng hợp các kiến nghị, chất vấn của đại biểu HĐND huyện chuyển đến UBND huyện, cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện, các tổ chức hoặc cá nhân liên quan để trả lời hoặc xem xét giải quyết theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các kiến nghị của đại biểu HĐND huyện.

2. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách, chế độ đối với đại biểu HĐND huyện; tạo điều kiện để đại biểu HĐND huyện được học tập, nghiên cứu, quán triệt các quy định của pháp luật, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tạo điều kiện để đại biểu HĐND huyện học tập, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ hoạt động đại biểu.

Điều 20. Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện với UBND huyện

1. Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong việc chuẩn bị chương trình làm việc, các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp của HĐND huyện hoặc phiên họp Thường trực HĐND huyện; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về nhiệm vụ kinh tế - xã hội của huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp; theo dõi việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện; thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra, đôn đốc UBND huyện và các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong việc thực hiện Nghị quyết HĐND huyện.

2. Thường trực HĐND huyện phối hợp với UBND huyện xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện với UBND huyện.

Điều 21. Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện với Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên của MTTQ huyện trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ủy ban MTTQ huyện xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên của MTTQ huyện.

Điều 22. Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện với Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực Võ Nhai

1. Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện giữ mối liên hệ và phối hợp công tác thường xuyên với Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực Võ Nhai.

2. Thường trực HĐND huyện cùng với Tổ đại biểu HĐND tỉnh định kỳ hàng quý nghe UBND huyện, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở địa phương báo cáo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do Thường trực HĐND huyện, đại biểu Quốc hội, Tổ đại biểu HĐND tỉnh chuyển đến.

3. Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện tham gia hoạt động giám sát của Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh khi được mời. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện có thể mời Trưởng đoàn, Phó trưởng đoàn, các đại biểu HĐND tỉnh khu vực tham gia hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện.

4. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Tổ đại biểu HĐND tỉnh tổ chức lấy ý kiến tham gia xây dựng luật, pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Mục 3

**CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG;
CHẾ ĐỘ HỌP VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO CỦA HĐND HUYỆN**

Điều 23. Chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động đối với đại biểu HĐND huyện.

1. HĐND huyện có trụ sở làm việc. Cơ quan tham mưu tổng hợp và phục vụ hoạt động của HĐND huyện là Văn phòng HĐND và UBND huyện. HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện sử dụng con dấu của HĐND huyện.

2. Kinh phí hoạt động của HĐND huyện và bộ máy tham mưu giúp việc của HĐND huyện do ngân sách huyện đảm bảo. Văn phòng HĐND và UBND huyện tham mưu giúp Thường trực HĐND huyện trong việc quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật.

3. Đại biểu HĐND huyện hoạt động chuyên trách được bố trí nơi làm việc, được trả lương, phụ cấp và hưởng các chế độ để hỗ trợ cho hoạt động của đại biểu HĐND huyện.

4. Đại biểu HĐND huyện hoạt động không chuyên trách phải dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND. Thời gian làm việc trong năm mà đại biểu HĐND hoạt động

không chuyên trách dành cho việc thực hiện nhiệm vụ đại biểu được tính vào thời gian làm việc của đại biểu ở cơ quan, tổ chức, đơn vị mà đại biểu làm việc và được bảo đảm trả lương, phụ cấp, các chế độ khác do cơ quan, tổ chức, đơn vị đó đài thọ. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi đại biểu làm việc có trách nhiệm sắp xếp công việc, tạo điều kiện cần thiết cho đại biểu HĐND làm nhiệm vụ.

5. UBND huyện, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đại biểu HĐND.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên tạo điều kiện để đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân với HĐND.

7. Đại biểu HĐND huyện được cấp hoạt động phí hàng tháng và được hỗ trợ các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động đại biểu.

8. Mức chi chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động với đại biểu HĐND huyện được thực hiện theo Theo Nghị quyết 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và theo Nghị Quyết của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định.

Điều 24. Chế độ họp và thông tin báo cáo

1. Chế độ họp và thông tin báo cáo của Thường trực HĐND huyện

a) Chế độ họp của Thường trực HĐND huyện thực hiện theo Khoản 2, Điều 6 Quy chế này.

b) Định kỳ Thường trực HĐND tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND huyện với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND các xã, thị trấn. Tổ chức đi học tập kinh nghiệm tại đơn vị bạn khi cần thiết.

c) Thường trực HĐND huyện xây dựng chương trình công tác và báo cáo kết quả công tác hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm gửi Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

2. Chế độ họp và thông tin báo cáo của các Ban của HĐND huyện

a) Các Ban của HĐND huyện xây dựng báo cáo và chương trình công tác tháng, quý, 6 tháng và cả năm báo cáo Thường trực HĐND huyện theo quy định (Báo cáo tháng gửi trước ngày 25, báo cáo quý gửi trước ngày 25 tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 25/6 hàng năm, báo cáo năm gửi trước ngày 25/11 hàng năm).

b) Các Ban của HĐND huyện họp định kỳ mỗi quý một lần để kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác quý sau và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban; trong trường hợp cần thiết, Ban có thể họp đột xuất. Cuối mỗi năm, các Ban họp tổng kết, đánh giá hoạt động của Ban và thành viên trong năm để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

3) Tổ đại biểu HĐND huyện

a) Các Tổ đại biểu HĐND huyện họp định kỳ ít nhất 2 lần/năm và trước mỗi kỳ họp của HĐND huyện.

Cuộc họp tổng kết cuối năm, Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện đánh giá kết quả công tác trong năm của các đại biểu HĐND huyện trong Tổ gửi về Thường trực HĐND huyện.

b) Báo cáo kết quả công tác theo nội dung quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 5 Quy chế này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Trách nhiệm thi hành

HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND huyện, các đại biểu HĐND huyện, UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội của huyện, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 26. Điều khoản thi hành

1. Các quy định chưa thể hiện trong Quy chế hoạt động này thì thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các quy định hiện hành.

2. Trong trường hợp các quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cấp có thẩm quyền về tổ chức, hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện có thay đổi thì thực hiện theo quy định mới; căn cứ vào sự thay đổi đó và tình hình thực tiễn, Thường trực HĐND huyện trình HĐND huyện xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký, các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ./.

CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Hiền